EVENT		ROUND
Biel		13
SITE	**DATE**	**RESULT**
Biel	1990	**½–½**
☐ WHITE	**■ BLACK**	
Karpov, Anatoly	**Wahls, Matthias**	
OPENING		
A34 · English Opening: Symmetrical Variation, Normal Variation		

	☐ WHITE	■ BLACK
1	Nf3	Nf6
2	c4	c5
3	Nc3	e6
4	g3	b6
5	Bg2	Bb7
6	O-O	d6
7	b3	a6
8	Bb2	Be7
9	d4	cxd4
10	Nxd4	Bxg2
11	Kxg2	Qc8
12	e3	O-O
13	Qf3	Ra7
14	Na4	Rb7
15	Rac1	Qd7
16	Nc3	Rc8
17	Rfd1	Rbc7
18	e4	Nc6
19	Na4	Rb7
20	Nxc6	Qxc6
21	e5	dxe5
22	Qxc6	Rxc6
23	Bxe5	Nd7
24	Bb2	b5
25	cxb5	Rxc1
26	Rxc1	axb5
27	Rc8+	Bf8
28	Nc3	b4
29	Na4	f5
30	Bd4	Kf7

	☐ WHITE	■ BLACK
31	Nb2	e5
32	Be3	Nb6
33	Rc6	Nd5
34	Bc5	Bxc5
35	Rxc5	Ke6
36	Ra5	e4
37	Nc4	g6
38	h3	Nc3
39	h4	Rd7
40	Ra6+	Ke7
41	h5	gxh5
42	Rh6	Rd5
43	Rxh5	Kf6
44	Rxh7	Nxa2
45	Rb7	Rc5
46	Kh3	Kg5
47	Rb6	Rc7
48	Nd2	Kh5
49	Rf6	Kg5
50	Ra6	Nc1
51	f4+	exf3
52	Nxf3+	Kh5
53	Nd4	Rc3
54	Nxf5	Rxb3
55	Re6	Kg5
56	Ne7	Rd3
57	Rg6+	Kh5
58	Kg2	Rd2+
59	Kf3	Rd3+
60	Kg2	Rd2+

Karpov, Anatoly – Wahls, Matthias

Biel · 1990 · continued

	☐ WHITE	■ BLACK
61	Kh3	**½–½**
62		
63		
64		
65		
66		
67		
68		
69		
70		
71		
72		
73		
74		
75		
76		
77		
78		
79		
80		
81		
82		
83		
84		
85		
86		
87		
88		
89		
90		

	☐ WHITE	■ BLACK
91		
92		
93		
94		
95		
96		
97		
98		
99		
100		
101		
102		
103		
104		
105		
106		
107		
108		
109		
110		
111		
112		
113		
114		
115		
116		
117		
118		
119		
120		